

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện các nghị quyết, chương trình về
quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững
đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ Ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kết luận số 1884-KL/TU ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về điều chỉnh một số mục tiêu tại Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Chương trình số 51-CTr/TU ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Xét đề nghị của Sở Xây dựng tại Công văn số 144/SXD-QHHT ngày 22 tháng 01 năm 2025 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nghị quyết, chương trình về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (điều chỉnh theo Kết luận số 1884-KL/TU ngày 02 tháng 7 năm 2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nghị quyết, chương trình về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo, mục tiêu và định hướng, xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, nhiệm vụ thường xuyên và các giải pháp nhằm tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 148/NQ-CP, Nghị quyết số 16-NQ/TU, Kết luận số 1884-KL/TU, Chương trình số 51-CTr/TU và các nghị quyết khác của Đảng, Nhà nước và của Tỉnh ủy Kon Tum liên quan đến quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch phải được triển khai quyết liệt, đồng bộ với sự nỗ lực của tất cả các cấp, các ngành, các địa phương; đồng thời phân công rõ nhiệm vụ cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện và xác định rõ lộ trình, thời gian hoàn thành, nguồn lực thực hiện đối với từng nhiệm vụ.

- Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và địa phương trong chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ được giao, đảm bảo đạt các mục tiêu chung và các mục tiêu cụ thể của Nghị quyết số 148/NQ-CP, Nghị quyết số 16-NQ/TU, Kết luận số 1884-KL/TU, Chương trình số 51-CTr/TU và các nghị quyết khác của Đảng, Nhà nước và của Tỉnh ủy Kon Tum liên quan đến quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển các đô thị tỉnh Kon Tum theo hướng bền vững, văn minh, hiện đại, giàu bản sắc, thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai, dịch bệnh; phát triển toàn diện kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, gắn với nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân tại các đô thị. Kết cấu hạ tầng đô thị được xây dựng và phát triển đồng bộ, hiện đại, thân thiện với môi trường. Kinh tế khu vực đô thị tăng trưởng nhanh và bền vững, giữ vai trò động lực thúc đẩy và đóng góp quan trọng vào quy mô kinh tế của tỉnh. Chất lượng cuộc sống tại đô thị ở mức cao, văn minh, gắn với bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa đặc trưng.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu đến năm 2025

- Tỷ lệ đô thị hóa đạt trên 40%; tỷ lệ đất xây dựng đô thị trên tổng diện tích đất tự nhiên đạt khoảng 0,77 - 1,0%.

- Toàn tỉnh có 08 đô thị, trong đó:

+ 01 đô thị loại II: Thành phố Kon Tum;

+ 03 đô thị loại IV: Thị trấn Plei Kần mở rộng (*huyện Ngọc Hồi*), thị trấn Đăk Tô (*huyện Đăk Tô*), thị trấn Đăk Hà (*huyện Đăk Hà*);

+ 04 đô thị loại V: Thị trấn Đăk Rve (*huyện Kon Rẫy*), thị trấn Măng Đen (*huyện Kon Plông*), thị trấn Sa Thầy (*huyện Sa Thầy*), thị trấn Đăk Gle (*huyện Đăk Gle*).

* Khu vực trung tâm các huyện: Kon Rẫy, Tu Mơ Rông, Ia H'Drai (*trong phạm vi diện tích đã phê duyệt quy hoạch chung đô thị*) đạt tiêu chí về trình độ phát triển tương ứng đô thị loại V.

- 100% các đô thị có quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, chương trình cải tạo, chỉnh trang, tái thiết và phát triển đô thị.

- Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt khoảng 11 - 16%. Diện tích cây xanh bình quân trên mỗi người dân đô thị đạt khoảng 6 - 8 m². Diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị đạt trên 24 m².

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 80% hộ gia đình tại đô thị; phổ cập dịch vụ mạng di động 4G, 5G và điện thoại thông minh; tỷ lệ dân số trưởng thành tại đô thị có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%.

b) Mục tiêu đến năm 2030

- Tỷ lệ đô thị hóa đạt tối thiểu 45%, phấn đấu đạt khoảng 52% theo mục tiêu của Quy hoạch tỉnh Kon Tum thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; tỷ lệ đất xây dựng đô thị trên tổng diện tích đất tự nhiên đạt trên 1,0%.

- Toàn tỉnh có 12 đô thị, trong đó:

+ 01 đô thị loại II: Thành phố Kon Tum.

+ 05 đô thị loại IV: Thị xã Ngọc Hồi, thị trấn Đăk Tô (*huyện Đăk Tô*), thị trấn Đăk Hà (*huyện Đăk Hà*), thị trấn Sa Thầy (*huyện Sa Thầy*), thị trấn Măng Đen (*huyện Kon Plông*).

+ 06 đô thị loại V: Thị trấn Đăk Rve (*huyện Kon Rẫy*), thị trấn Đăk Gle (*huyện Đăk Gle*), Trung tâm huyện lỵ Kon Rẫy (*huyện Kon Rẫy*), Trung tâm huyện lỵ Tu Mơ Rông (*huyện Tu Mơ Rông*), Trung tâm huyện lỵ Ia H'Drai (*huyện Ia H'Drai*). Dự kiến thành lập mới 01 đô thị loại V tại xã Mô Rai, huyện Sa Thầy.

- Tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu (*đối với các khu vực trong thành phố, thị xã và đô thị mới*) các đô thị đạt 100%.

- Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt trên 16%. Diện tích cây xanh bình quân trên mỗi người dân đô thị đạt khoảng 8 - 10 m². Diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người tại khu vực đô thị đạt tối thiểu 30 m².

- Phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang; phổ cập dịch vụ mạng di động tiên tiến nhất; tỷ lệ dân số trưởng thành tại đô thị có tài khoản thanh toán điện tử trên 80%.

c) Tầm nhìn đến năm 2045

Tỷ lệ đô thị hóa thuộc nhóm trung bình của cả nước. Hệ thống đô thị có khả năng chống chịu, thích ứng với biến đổi khí hậu; phòng, chống thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; kiến trúc tiêu biểu giàu bản sắc, xanh, hiện đại, thông minh. Cơ cấu kinh tế khu vực đô thị phát triển theo hướng hiện đại với các ngành kinh tế xanh, kinh tế số chiếm tỷ trọng lớn.

III. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước được giao, các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Thống nhất nhận thức, hành động về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị.

Các cơ quan chức năng ở các cấp tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 06-NQ/TW, Nghị quyết số 148/NQ-CP, Nghị quyết số 16-NQ/TU, Kết luận số 1884-KL/TU, Chương trình số 51-CTr/TU, cũng như các nghị quyết khác của Đảng, Nhà nước và của Tỉnh ủy Kon Tum liên quan đến quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, các tầng lớp Nhân dân và toàn xã hội về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thích ứng với biến đổi khí hậu, đảm bảo hài hòa giữa phát triển đô thị hiện đại, thông minh với thân thiện môi trường, giàu bản sắc và các yếu tố văn hóa đặc trưng.

2. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền liên quan đến đô thị hóa và phát triển đô thị; kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách tạo thuận lợi cho công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị bền vững đảm bảo đồng bộ, thống nhất, đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới.

Phối hợp chặt chẽ với các bộ ngành liên quan trong việc nghiên cứu, đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật các cơ chế chính sách liên quan về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị; các nhiệm vụ, đề án chuyên ngành đảm bảo tính đồng bộ, liên tục và thống nhất.

3. Nâng cao chất lượng quy hoạch và quản lý quy hoạch đáp ứng yêu cầu xây dựng, quản lý phát triển đô thị bền vững. Rà soát, phủ kín quy hoạch chung,

quy hoạch phân khu tại các đô thị hiện có và đô thị mới. Nghiên cứu, lập và phê duyệt quy chế quản lý kiến trúc và quy hoạch không gian ngầm tại các đô thị với các nội dung cụ thể:

a) Đến năm 2025

- Tiếp tục rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn, thực tế của địa phương; đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng quy hoạch và quản lý quy hoạch đáp ứng yêu cầu xây dựng, quản lý phát triển đô thị bền vững.

- Hoàn thành rà soát, tổ chức lập mới, điều chỉnh quy hoạch nhằm phủ kín quy hoạch chung tại các đô thị hiện có và đô thị mới; hoàn thành quy chế quản lý kiến trúc tại đô thị thành phố Kon Tum.

- Hoàn thành phủ kín quy hoạch phân khu tại các khu vực nội thành thành phố Kon Tum; Quy hoạch phân khu MĐ1 thuộc phân khu 1 - Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum đến năm 2045.

b) Đến năm 2030

- Phủ kín quy hoạch phân khu theo định hướng quy hoạch chung tại đô thị thành phố Kon Tum; các khu đô thị, du lịch, dịch vụ trọng điểm được xác định tại Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum đến năm 2045; Khu vực cần phải lập quy hoạch phân khu để đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Hoàn thành quy chế quản lý kiến trúc tại các đô thị hiện hữu và đô thị mới.

4. Tổ chức rà soát, điều chỉnh hoặc lập, thẩm định, phê duyệt chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh và chương trình phát triển đô thị từng đô thị. Đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội các đô thị và cải tạo, chỉnh trang các đô thị hiện có; hình thành mới các trục không gian cảnh quan kiến trúc đặc thù của đô thị; bảo tồn tôn tạo khu vực công trình kiến trúc có giá trị; phát triển các không gian công cộng đô thị, với các nội dung cụ thể:

a) Tổ chức rà soát, điều chỉnh hoặc lập, thẩm định, phê duyệt chương trình phát triển đô thị từng đô thị:

- Đến năm 2025

- + Lập, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Chương trình phát triển đô thị thành phố Kon Tum, thị trấn Đắk Tô, thị trấn Đắk Hà.

+ Lập, trình cấp thẩm quyền thẩm định Đề án, quyết định công nhận đô thị loại IV (*gồm thị trấn Đăk Tô, thị trấn Đăk Hà*).

+ Tổ chức rà soát, đánh giá về trình độ phát triển tương ứng đô thị loại V đối với khu vực trung tâm các huyện: Kon Rẫy, Tu Mơ Rông, Ia H'Drai (*trong phạm vi diện tích đã phê duyệt quy hoạch chung đô thị*) báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

+ Hoàn thiện việc lập, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt danh mục công trình kiến trúc có giá trị theo quy định của Luật Kiến trúc nhằm bảo tồn tôn tạo công trình kiến trúc có giá trị theo quy định.

+ Xây dựng cải tạo hệ thống thoát nước mưa đảm bảo không còn tình trạng ngập úng cục bộ khi có mưa lớn tại đô thị thành phố Kon Tum.

+ Xây dựng, hình thành mới tối thiểu 01 trục không gian cảnh quan kiến trúc đặc thù - không gian công cộng đô thị của đô thị thành phố Kon Tum.

- Đến năm 2030

+ Hoàn thành lập, thẩm định, phê duyệt Chương trình phát triển đô thị từng đô thị nhằm cụ thể hóa quy hoạch chung tại các đô thị hiện có (*các đô thị còn lại*) và các đô thị mới.

+ Hoàn thành lập Đề án phân loại đô thị, trình cấp thẩm quyền thẩm định, quyết định công nhận đô thị loại V đối với các đô thị: Trung tâm huyện lỵ Kon Rẫy (*huyện Kon Rẫy*), Trung tâm huyện lỵ Tu Mơ Rông (*huyện Tu Mơ Rông*), Trung tâm huyện lỵ Ia H'Drai (*huyện Ia H'Drai*), đô thị mới tại xã Mô Rai, huyện Sa Thầy.

+ Hoàn thành lập Đề án phân loại đô thị, trình cấp thẩm quyền thẩm định, quyết định công nhận đô thị loại IV đối với các đô thị: thị trấn Sa Thầy, thị trấn Măng Đen, đô thị Ngọc Hồi.

+ Hoàn thành việc lập Đề án và trình cấp có thẩm quyền thành lập thị xã Ngọc Hồi; thị trấn Kon Rẫy, thị trấn Tu Mơ Rông và thị trấn Ia H'Drai.

+ Xây dựng hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Kon Tum.

+ Xây dựng, hình thành thêm mới tối thiểu 01 trục không gian cảnh quan kiến trúc đặc thù của đô thị thành phố Kon Tum; các đô thị loại IV (*Ngọc Hồi, Đăk Hà, Đăk Tô*), hình thành mới tối thiểu 01 trục không gian cảnh quan kiến trúc đặc thù của đô thị; ưu tiên thực hiện đầu tư đồng bộ các lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật đô thị gồm: cây xanh đô thị, giao thông đô thị, thoát nước và xử lý nước thải sinh hoạt và chất thải rắn đô thị tại các đô thị loại IV.

+ Thí điểm lựa chọn vị trí, thực hiện dự án tái thiết đô thị tại đô thị thành phố Kon Tum.

+ Thực hiện việc xây dựng thí điểm đô thị thông minh; đô thị có năng lực chống chịu, ứng phó biến đổi khí hậu, phát triển các công trình xanh, khu đô thị xanh trong đô thị, đảm bảo chất lượng môi trường, giảm phát thải khí nhà kính và tăng trưởng xanh đảm bảo tính hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương tại thành phố Kon Tum và thị trấn Măng Đen.

5. Quản lý thị trường bất động sản, đầu tư phát triển đảm bảo an sinh nhà ở, kiểm soát và sử dụng hiệu quả giá trị gia tăng từ đất khi hạ tầng đô thị, nhất là hạ tầng giao thông được đầu tư mới, nâng cấp, mở rộng và khai thác quỹ đất phụ cận để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, theo đó:

- Đến năm 2025

+ Hoàn thiện các quy định, chế tài để xử lý nghiêm các vi phạm trong quy hoạch và các dự án nhà ở, khu đô thị chậm triển khai thực hiện; gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy và chính quyền các cấp liên quan trong công tác lập và tổ chức thực hiện quy hoạch đô thị.

+ Hoàn thiện việc lập, phê duyệt và triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở hàng năm và 5 năm nhằm cụ thể hóa Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2030 đã được phê duyệt.

+ Thu hút ít nhất 10 dự án khu đô thị, nhà ở, thương mại, dịch vụ, du lịch.

- Đến năm 2030

+ Tiếp tục hoàn thiện các quy định, chế tài để xử các vi phạm trong quy hoạch đô thị; thị trường bất động sản và nhà ở.

+ Thu hút thêm ít nhất 10 dự án khu đô thị, nhà ở, thương mại, dịch vụ, du lịch theo Nghị quyết số 11-NQ/TU.

6. Xây dựng nguồn nhân lực cho phát triển đô thị. Xây dựng vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành gắn với nâng cao trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức về quản lý đô thị của địa phương. Triển khai và đẩy nhanh chuyển đổi số trong quản lý đô thị, xây dựng chính quyền điện tử tiến tới chính quyền số ở đô thị gắn kết chặt chẽ với phát triển đô thị thông minh. Cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng, cải tạo nhà ở phù hợp với quy hoạch đô thị và quy chế quản lý kiến trúc đô thị.

7. Ưu tiên bố trí ngân sách phù hợp, kết hợp với huy động nguồn lực từ xã hội để thực hiện các nhiệm vụ phát triển đô thị, nhất là nguồn lực phát triển các dịch vụ xã hội cơ bản tại đô thị như dịch vụ giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe. Nâng cấp hạ tầng và hoàn thiện hệ thống quản lý tình huống khẩn cấp, tăng cường năng lực phòng, chống và giảm thiểu thiên tai, dịch bệnh tại các đô thị. Có định hướng và giải pháp phát triển các vùng đệm xanh xung quanh các đô

thị; phát triển các ngành sản xuất nông nghiệp xanh phục vụ đô thị; khai thác hiệu quả và bền vững các công trình văn hóa, lịch sử, các không gian công cộng như vỉa hè trong phát triển kinh tế khu vực đô thị. Khuyến khích sử dụng vật liệu xanh, xây dựng và phát triển hạ tầng xanh, công trình xanh, tiêu thụ năng lượng xanh tại đô thị.

8. Đầu tư các dự án hạ tầng kỹ thuật có tính chất cấp vùng, liên vùng nhằm nâng cao hiệu quả liên kết vùng nhằm phát triển đô thị đồng đều trên địa bàn toàn tỉnh, từng bước đưa khu vực nông thôn tiếp cận và kết nối đồng bộ với đô thị. Đến năm 2030 hoàn thành việc đầu tư xây dựng: cảng hàng không Măng Đen, cao tốc Quảng Ngãi - Kon Tum.

9. Tổ chức rà soát tổng thể, sắp xếp lại các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở tại các đô thị theo hướng thiết thực, hiệu quả, đa năng, phục vụ rộng rãi các đối tượng, phù hợp với Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 (*theo Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ*), Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (*theo Quyết định số 1189/QĐ-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ*); bố trí đủ quỹ đất và ngân sách hợp lý ràng buộc rõ trách nhiệm của chủ đầu tư các khu đô thị đối với việc xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao cho cư dân; xã hội hoá, khuyến khích các doanh nghiệp cùng đầu tư các thiết chế văn hóa, thể thao cho cư dân.

10. Triển khai thực hiện các biện pháp giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế chất thải rắn sinh hoạt; biện pháp kiểm soát, cải thiện chất lượng không khí theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường theo Quyết định số 1973/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia về quản lý chất lượng môi trường không khí giai đoạn 2021 - 2025; huy động các nguồn lực lập và thực hiện kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí; giải quyết các điểm nóng về ô nhiễm bụi, khí thải tại khu vực sản xuất tập trung, khu dân cư và nút giao thông đô thị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Các cơ quan liên quan theo trách nhiệm, thẩm quyền được pháp luật quy định chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ của các Bộ ngành liên quan theo Nghị quyết số 148/NQ-CP; xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, các nhiệm vụ cụ thể được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Kế hoạch này đảm bảo chất

lượng, tiến độ; đối với các đơn vị, địa phương đã ban hành kế hoạch thì rà soát, điều chỉnh cho phù hợp (nếu chưa đảm bảo).

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh nếu để xảy ra tình trạng chậm tham mưu triển khai hoặc triển khai không đạt mục tiêu đề ra đối với các nội dung được giao chủ trì.

- Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu báo cáo kết quả triển khai thực hiện tại Kế hoạch này về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Xây dựng) để tổng hợp, báo cáo Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các cấp có thẩm quyền.

(Có Phụ lục phân công thực hiện các nhiệm vụ kèm theo)

2. Sở Xây dựng

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Định kỳ hàng năm, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch vào báo cáo chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, báo cáo về phát triển kinh tế - xã hội và báo cáo kết quả triển khai thực hiện các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, chỉ đạo kịp thời

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 1838/KH-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thành ủy;
- Các Tổ chức chính trị-xã hội-ngành nghề nghiệp;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + Chánh Văn phòng, các PCVP (đ/b);
 - + Phòng: KTTH, NNTN (đ/b);
- Lưu: VT. HTKT, DHL, HVL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Sâm

Phụ lục
NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN
(Kèm theo Kế hoạch số 447 /KH-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì thực hiện/tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp
1	Nhiệm vụ 1: Thống nhất nhận thức, hành động về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị.	Các cơ quan chức năng ở các cấp tổ chức tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 06-NQ/TW, Nghị quyết số 148/NQ-CP, Nghị quyết số 16-NQ/TU, Kết luận số 1884-KL/TU, Chương trình số 51-CTr/TU, cũng như các Nghị quyết khác của Đảng, Nhà nước và của Tỉnh ủy Kon Tum liên quan đến quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, các tầng lớp Nhân dân và toàn xã hội về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thích ứng với biến đổi khí hậu, đảm bảo hài hòa giữa phát triển đô thị hiện đại, thông minh với thân thiện môi trường, giàu bản sắc và các yếu tố văn hóa đặc trưng.	Thường xuyên	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Cơ quan thông tấn, báo chí, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Kon Tum
2	Nhiệm vụ 2. Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền liên quan đến đô thị hóa và phát triển đô thị.	- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách tạo thuận lợi cho công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển đô thị bền vững đảm bảo đồng bộ, thống nhất, đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới.	Thường xuyên	Sở Xây dựng	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố
		- Phối hợp chặt chẽ với các bộ ngành liên quan trong việc nghiên cứu, đề xuất xây dựng văn bản quy phạm pháp luật các cơ chế chính sách liên quan về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị; các nhiệm vụ, đề án chuyên ngành đảm bảo đảm bảo tính tầng bậc, liên tục và thống nhất.	Theo yêu cầu của Bộ Xây dựng và các Bộ ngành liên quan	Sở Xây dựng	Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

TT	Nội dung nhiệm vụ	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì thực hiện/tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp
3	Nhiệm vụ 3: Nâng cao chất lượng quy hoạch và quản lý quy hoạch đáp ứng yêu cầu xây dựng, quản lý phát triển đô thị bền vững. Rà soát, phủ kín quy hoạch chung, quy hoạch phân khu tại các đô thị hiện có và đô thị mới. Nghiên cứu, lập và phê duyệt quy chế quản lý kiến trúc và quy hoạch không gian ngầm tại các đô thị.	- Tiếp tục rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và quản lý quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng và thực tế của địa phương. - Tiếp tục nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng quy hoạch và quản lý quy hoạch đáp ứng yêu cầu xây dựng, quản lý phát triển đô thị bền vững.	2025	Sở Xây dựng	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan
		- Hoàn thành rà soát, tổ chức lập mới, điều chỉnh quy hoạch nhằm phủ kín quy hoạch chung tại các đô thị hiện có và đô thị mới; hoàn thành quy chế quản lý kiến trúc thành phố Kon Tum.	2025	Ủy ban nhân dân các huyện: Đối với công tác lập quy hoạch chung đô thị. Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum: Đối với quy chế quản lý kiến trúc thành phố Kon Tum (<i>Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Kon Tum đã hoàn thành</i>)	Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan
		- Hoàn thành phủ kín quy hoạch phân khu tại các khu vực nội thành, thành phố Kon Tum; Quy hoạch phân khu MĐ1 thuộc phân khu 1 - Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum đến năm 2045.	2025	Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum	Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan
		- Phủ kín quy hoạch phân khu theo định hướng quy hoạch chung tại đô thị thành phố Kon Tum; các khu đô thị, du lịch, dịch vụ trọng điểm được xác định tại Quy	2026 - 2030	Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan

TT	Nội dung nhiệm vụ	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì thực hiện/tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp
		hoạch chung xây dựng Khu du lịch Măng Đen, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum đến năm 2045; khu vực cần phải lập quy hoạch phân khu để đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.			
		- Hoàn thành quy chế quản lý kiến trúc, quy chế quản lý quy hoạch đô thị tại các đô thị hiện hữu và đô thị mới.	2026 - 2030	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan
4	Nhiệm vụ 4: Tổ chức rà soát, điều chỉnh hoặc lập, thẩm định, phê duyệt chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh và chương trình phát triển đô thị từng đô thị. Đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội các đô thị và cải tạo, chỉnh trang các đô thị hiện có; hình thành mới các trục không gian cảnh quan kiến trúc đặc thù của đô thị; bảo tồn tôn tạo khu vực công trình kiến trúc có giá trị; phát triển các không gian công cộng đô thị	- Hoàn thành việc lập, phê duyệt chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh		Sở Xây dựng (đã hoàn thành)	
		- Hoàn thiện việc lập, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt danh mục công trình kiến trúc có giá trị theo quy định của Luật Kiến trúc nhằm bảo tồn tôn tạo công trình kiến trúc có giá trị theo quy định.	2025	Sở Xây dựng	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan
		- Tổ chức rà soát, đánh giá về trình độ phát triển tương ứng đô thị loại V đối với khu vực trung tâm các huyện: Kon Rẫy, Tu Mơ Rông, Ia H'Drai (<i>trong phạm vi diện tích đã phê duyệt quy hoạch chung đô thị</i>)	2025	Ủy ban nhân dân các huyện: Kon Rẫy, Tu Mơ Rông và Ia H'Drai	Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan
		- Lập, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt Chương trình phát triển đô thị thành phố Kon Tum, thị trấn Đăk Tô, thị trấn Đăk Hà. - Lập, trình cấp thẩm quyền thẩm định, quyết định Đề án công nhận đô thị loại IV (<i>gồm thị trấn Đăk Tô, thị trấn Đăk Hà</i>).	2025	Ủy ban nhân dân các huyện: Đăk Tô, Đăk Hà	Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan
		- Xây dựng cải tạo hệ thống thoát nước mưa đảm bảo không còn tình trạng ngập úng cục bộ khi có mưa lớn tại các đô thị thành phố Kon Tum	2025	Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum	Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và đầu tư, các cơ quan có liên quan
		- Xây dựng, hình thành mới tối thiểu 01 trục không gian cảnh quan kiến trúc đặc thù - không gian công cộng đô thị của đô thị thành phố Kon Tum.	2025	Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum	Sở Xây dựng, các cơ quan liên quan

TT	Nội dung nhiệm vụ	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì thực hiện/tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp
		- Hoàn thành lập, thẩm định, phê duyệt Chương trình phát triển đô thị của từng đô thị nhằm cụ thể hóa quy hoạch chung tại các đô thị hiện có (<i>các đô thị còn lại</i>) và các đô thị mới.	2030	Ủy ban nhân dân các huyện: Ngọc Hồi, Kon Plông, Kon Rẫy, Tu Mơ Rông, Đăk Glei, Ia H'Drai, Sa Thầy.	Sở Xây dựng, các cơ quan liên quan
		- Hoàn thành lập Đề án phân loại đô thị, trình cấp thẩm quyền thẩm định, quyết định công nhận đô thị loại V đối với các đô thị: Trung tâm huyện lỵ Kon Rẫy (<i>huyện Kon Rẫy</i>), Trung tâm huyện lỵ Tu Mơ Rông (<i>huyện Tu Mơ Rông</i>), Trung tâm huyện lỵ Ia H'Drai (<i>huyện Ia H'Drai</i>), đô thị mới tại xã Mô Rai, huyện Sa Thầy - Hoàn thành lập Đề án phân loại đô thị, trình cấp thẩm quyền thẩm định, quyết định công nhận đô thị loại IV đối với các đô thị: Sa Thầy, Măng Đen, Ngọc Hồi.	2025 - 2030	Ủy ban nhân dân các huyện: Kon Rẫy, Ia H'Drai, Tu Mơ Rông, Sa Thầy, Kon Plông, Ngọc Hồi	Sở Xây dựng, các cơ quan liên quan
		- Hoàn thành việc lập Đề án và trình cấp có thẩm quyền thành lập thị xã Ngọc Hồi; thị trấn Kon Rẫy, thị trấn Tu Mơ Rông và thị trấn Ia H'Drai.	2025 - 2030	Ủy ban nhân dân các huyện: Ngọc Hồi, Kon Rẫy, Tu Mơ Rông và Ia H'Drai	Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan
		- Xây dựng hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải trên địa bàn thành phố Kon Tum.	2026 - 2030	Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum	Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan liên quan
		- Thí điểm lựa chọn vị trí, thực hiện dự án tái thiết đô thị tại đô thị thành phố Kon Tum.	2026 - 2030	Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum	Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan liên quan Sở Xây dựng, các cơ quan liên quan

TT	Nội dung nhiệm vụ	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì thực hiện/tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp
		- Xây dựng, hình thành thêm mới tối thiểu 01 trục không gian cảnh quan kiến trúc đặc thù của đô thị thành phố Kon Tum, các đô thị loại IV (<i>Ngọc Hồi, Đăk Hà, Đăk Tô</i>), hình thành mới tối thiểu 01 trục không gian cảnh quan kiến trúc đặc thù của đô thị.	2026 - 2030	Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum, Ủy ban nhân dân các huyện: Ngọc Hồi, Đăk Hà, Đăk Tô	Sở Xây dựng, các cơ quan liên quan
		- Thực hiện việc xây dựng thí điểm đô thị thông minh; đô thị có năng lực chống chịu, ứng phó biến đổi khí hậu, phát triển các công trình xanh, khu đô thị xanh trong đô thị, đảm bảo chất lượng môi trường, giảm phát thải khí nhà kính và tăng trưởng xanh đảm bảo tính hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương tại thành phố Kon Tum và thị trấn Măng Đen.	2026 - 2030	Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum, Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông	Sở Xây dựng, các cơ quan liên quan
5	Nhiệm vụ 5: Quản lý thị trường bất động sản, đầu tư phát triển đảm bảo an sinh nhà ở, kiểm soát và sử dụng hiệu quả giá trị gia tăng từ đất khi hạ tầng đô thị, nhất là hạ tầng giao thông được đầu tư mới, nâng cấp, mở rộng và khai thác quỹ đất phụ cận để tạo vốn phát triển tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	- Hoàn thiện các quy định, chế tài để xử lý nghiêm các vi phạm trong quy hoạch và các dự án nhà ở, khu đô thị chậm triển khai thực hiện; gắn trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy và chính quyền các ngành, các cấp liên quan trong công tác lập và tổ chức thực hiện quy hoạch đô thị.	2025	Sở Xây dựng	Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan liên quan
		- Hoàn thiện việc lập, phê duyệt và triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển nhà ở hàng năm và 5 năm nhằm cụ thể hóa Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021 - 2030 đã được phê duyệt.	2025	Sở Xây dựng	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan liên quan
		- Thu hút ít nhất 10 dự án khu đô thị, nhà ở, thương mại, dịch vụ, du lịch.	2023 - 2025	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan liên quan
		- Thực hiện nghiêm các quy định, chế tài để xử các vi phạm trong lĩnh vực quy hoạch đô thị, thị trường bất động sản và nhà ở.	2026 - 2030	Sở Xây dựng	Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan liên quan

TT	Nội dung nhiệm vụ	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì thực hiện/tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp
		- Thu hút thêm ít nhất 10 dự án khu đô thị, nhà ở, thương mại, dịch vụ, du lịch theo Nghị quyết số 11-NQ/TU.	2026 - 2030	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan liên quan
6	Nhiệm vụ 6: Xây dựng nguồn nhân lực cho phát triển đô thị. Xây dựng vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành gắn với nâng cao trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức về quản lý đô thị của địa phương. Triển khai và đẩy nhanh chuyển đổi số trong quản lý đô thị, xây dựng chính quyền điện tử tiến tới chính quyền số ở đô thị gắn kết chặt chẽ với phát triển đô thị thông minh. Cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng, cải tạo nhà ở phù hợp với quy hoạch đô thị và quy chế quản lý kiến trúc đô thị	- Xây dựng nguồn nhân lực cho phát triển đô thị. Xây dựng vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành gắn với nâng cao trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức về quản lý đô thị của địa phương.	2025 - 2030	Sở Xây dựng	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan liên quan
		- Triển khai và đẩy nhanh chuyển đổi số trong quản lý đô thị, xây dựng chính quyền điện tử tiến tới chính quyền số ở đô thị gắn kết chặt chẽ với phát triển đô thị thông minh.	2025 - 2030	Sở Thông tin Truyền thông	Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan liên quan
		- Cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng, cải tạo nhà ở phù hợp với quy hoạch đô thị và quy chế quản lý kiến trúc đô thị.	2025 - 2030	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Xây dựng, các cơ quan liên quan
7	Nhiệm vụ 7: Ưu tiên bố trí ngân sách phù hợp, kết hợp với huy động nguồn lực từ xã hội để thực hiện các nhiệm vụ phát triển đô thị, nhất là nguồn lực phát triển các dịch vụ xã hội cơ bản tại đô thị như dịch vụ giáo	- Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phát triển đô thị, nâng cấp hạ tầng theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật đầu tư công, các quy định có liên quan và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành	2025 - 2030	Sở Tài chính	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan liên quan

TT	Nội dung nhiệm vụ	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì thực hiện/tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp
	dục, y tế và chăm sóc sức khỏe. Nâng cấp hạ tầng và hoàn thiện hệ thống quản lý tình huống khẩn cấp, tăng cường năng lực phòng, chống và giảm thiểu thiên tai, dịch bệnh tại các đô thị. Có định hướng và giải pháp phát triển các vùng đệm xanh xung quanh các đô thị; phát triển các ngành sản xuất nông nghiệp xanh phục vụ đô thị; khai thác hiệu quả và bền vững các công trình văn hóa, lịch sử, các không gian công cộng như vỉa hè trong phát triển kinh tế khu vực đô thị. Khuyến khích sử dụng vật liệu xanh, xây dựng và phát triển hạ tầng xanh, công trình xanh, tiêu thụ năng lượng xanh tại đô thị.	- Có định hướng và giải pháp phát triển các vùng đệm xanh xung quanh các đô thị; phát triển các ngành sản xuất nông nghiệp xanh phục vụ đô thị; khai thác hiệu quả và bền vững các công trình văn hóa, lịch sử, các không gian công cộng như vỉa hè trong phát triển kinh tế khu vực đô thị. Khuyến khích sử dụng vật liệu xanh, xây dựng và phát triển hạ tầng xanh, công trình xanh, tiêu thụ năng lượng xanh tại đô thị.	2025 - 2030	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Sở Xây dựng, các cơ quan liên quan.
8	Nhiệm vụ 8. Đầu tư các dự án hạ tầng kỹ thuật có tính chất cấp vùng, liên vùng nhằm nâng cao hiệu quả liên kết vùng nhằm phát triển đô thị đồng đều trên địa bàn toàn tỉnh, từng bước đưa khu vực nông thôn tiếp cận và kết nối đồng bộ với đô thị.	- Đầu tư các dự án hạ tầng kỹ thuật có tính chất cấp vùng, liên vùng: Cảng hàng không Măng Đen, cao tốc Quảng Ngãi - Kon Tum ...	2025 - 2030	Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan có liên quan
9	Nhiệm vụ 9. Tổ chức rà soát tổng thể, sắp xếp lại các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở tại các đô thị theo hướng thiết thực, hiệu	Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030 (<i>theo Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ</i>), Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (<i>theo Quyết</i>	2025 - 2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan có liên quan

TT	Nội dung nhiệm vụ	Nội dung thực hiện	Thời gian thực hiện	Cơ quan chủ trì thực hiện/tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp
	quả, đa năng, phục vụ rộng rãi các đối tượng, phù hợp với Chiến lược phát triển văn hóa, thể thao đến năm 2030; bố trí đủ quỹ đất và ngân sách hợp lý ràng buộc rõ trách nhiệm của chủ đầu tư các khu đô thị đối với việc xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao cho cư dân; xã hội hoá, khuyến khích các doanh nghiệp cùng đầu tư các thiết chế văn hóa, thể thao cho cư dân.	<i>định số 1189/QĐ-TTg ngày 15/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ).</i> - Bố trí đủ quỹ đất và ngân sách hợp lý ràng buộc rõ trách nhiệm của chủ đầu tư các khu đô thị đối với việc xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao cho cư dân; xã hội hoá, khuyến khích các doanh nghiệp cùng đầu tư các thiết chế văn hóa, thể thao cho cư dân.	2025 - 2030	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Xây dựng, các cơ quan liên quan
10	Nhiệm vụ 10. Triển khai thực hiện các biện pháp giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế chất thải rắn sinh hoạt; biện pháp kiểm soát, cải thiện chất lượng không khí theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường theo Quyết định số 1973/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia về quản lý chất lượng môi trường không khí giai đoạn 2021 - 2025.	- Triển khai thực hiện các biện pháp giảm thiểu, tái sử dụng, tái chế chất thải rắn sinh hoạt; biện pháp kiểm soát, cải thiện chất lượng không khí theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường theo Quyết định số 1973/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia về quản lý chất lượng môi trường không khí giai đoạn 2021 - 2025.	2025 - 2030	Sở Tài nguyên và Môi trường	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các cơ quan có liên quan
	số 1973/QĐ-TTg ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch quốc gia về quản lý chất lượng môi trường không khí giai đoạn 2021 - 2025; huy động các nguồn lực lập và thực hiện kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí; giải quyết các điểm nóng về ô nhiễm bụi, khí thải tại khu vực sản xuất tập trung, khu dân cư và nút giao thông đô thị.	- Huy động các nguồn lực lập và thực hiện kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí; giải quyết các điểm nóng về ô nhiễm bụi, khí thải tại khu vực sản xuất tập trung, khu dân cư và nút giao thông đô thị.	2025 - 2030	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường, các cơ quan có liên quan